UỶ BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG TRƯỜNG AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 305 /BC-UBND	*Trường An, ngày 06 tháng 12 năm 2024*

BÁO CÁO
Công tác cải cách hành chính năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025

Thực hiện công văn số 1219/PNV-CCHC ngày 02/12/2024 của Phòng Nội vụ Thành phố Huế về việc đôn đốc thực hiện báo cáo CCHC năm 2024, UBND phường Trường An báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 03/01/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Huế về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của Thành phố Huế với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi số. UBND phường Trường An đã ban hành các văn bản chỉ đạo, thực hiện công tác CCHC trong năm 2024 cụ thể như sau: Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 về việc Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của phường Trường An với trọng tâm là nâng cao chất lượng phục vụ trong giải quyết thủ tục hành chính và chuyển đổi số; Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 về việc công bố và ban hành mục tiêu chất lượng và Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng áp dụng tại phường Trường An năm 2024; Kế hoạc số 11/KH-UBND ngày 19/01/2024 về việc kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 của phường Trường An; Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 19/01/2024 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 phường Trường An; Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 22/01/2024 về việc tuyên truyền công tác Cải cách hành chính năm 2024 trên địa bàn phường; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 30/01/2024 về việc triển khai xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Ủy ban nhân dân phường Trường An năm 2024; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 22/02/2024 về việc tự kiểm tra công tác Cải cách hành chính năm 2024; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 27/02/2024 về việc đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của phường Trường An trong giải quyết TTHC năm 2024; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 06/3/2024 về việc triển khai Chuyển đổi số phường Trường An năm 2024; Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 13/3/2024 về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn phường Trường An năm 2024;

Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2024 về việc triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính năm 2024 tại UBND phường Trường An; Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 27/3/2024 về việc nâng cao chất lượng phục vụ trong thực hiện thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến năm 2024 phường Trường An; Kế hoạch số

89/KH-UBND ngày 09/5/2024 về việc phối hợp đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030" tại phường Trường An; Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 21/5/2024 về việc tham gia Hội thi trực tuyến tìm hiểu công tác cải cách hành chính năm 2024 trong cán bộ, công chức cơ quan phường Trường An.

Công văn số 136/UBND-CCHC ngày 19/6/2024 về việc thực hiện nghiệp vụ hành chính công trên Hệ thống SSO tỉnh;

Công văn số 115/UBND-CCHC ngày 11/7/2024 về việc đẩy mạnh số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh;

Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 18/6/2024 về việc triển khai một số nhiệm vụ nhằm góp phần nâng cao Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của tỉnh;

Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 28/6/2024 về việc triển khai một số nhiệm vụ nhằm góp phần duy trì và nâng cao Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công năm 2024 của tỉnh;

Chương trình số 01/CTr-UBND ngày 12/7/2024 về chương trình đánh giá nội bộ Hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001:2015 năm 2024 ;

Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 12/7/2024 về đánh giá nội bộ năm 2024 ;

Tiếp tục thực hiện đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính tại cơ quan phường Trường An, lãnh đạo phường đã quán triệt, phổ biến đồng thời thực hiện nhiều biện pháp nhằm tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán cộ, công chức góp phần tích cực vào việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng- an ninh của địa phương.

Theo Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 về việc Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của phường Trường An với trọng tâm là nâng cao chất lượng phục vụ trong giải quyết thủ tục hành chính và chuyển đổi số đã hoàn thành đúng tiến độ và có chất lượng 40/40 nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

Về công tác thông tin, tuyên truyền CCHC: UBND phường đã thực hiện nghiêm túc việc công khai, niêm yết danh mục THC, các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác CCHC tại trụ sở cơ quan phường, trên Trang Thông tin điện tử phường với 234 tin bài và tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh phường.

UBND phường Trường An đã hoàn thành đúng thời hạn 12 ý kiến chỉ đạo của UBND Thành phố. Công tác hiến máu tình nguyện đạt 191/142 chỉ tiêu, vượt 34,50%

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2015, Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về

biện pháp thi hành của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (*Gọi tắt là Nghị định 34/2016/NĐ-CP).* Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 05/12/2024 Hội đồng nhân dân (HĐND) và Ủy ban nhân dân (UBND) phường không ban hành văn bản QPPL. Ngày 19/01/2024, UBND phường đã ban hành Quyết định số 26/QĐ-UBND về việc công bố Danh mục văn bản QPPL do HĐND và UBND phường ban hành hết hiệu lực toàn bộ, theo đó thì không có văn bản nào do HĐND và UBND phường ban hành hết hiệu lực.

Ngày 03/01/2024 UBND phường đã ban hành Kế hoạch số 03/KH-UBND về việc thực hiện công tác quản lý về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn phường năm 2024; ngày 18/11/2024 ban hành Báo cáo số 285/BC-UBND về việc thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính năm 2024.

Ngày 05/01/2024 ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND về việc theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn phường năm 2024; ngày 11/11/2024 ban hành Báo cáo số 275/BC-UBND về tình hình, kết quả công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật năm 2024.

Ngày 30/7/2024, UBND phường có Báo cáo số 155/BC-UBND về việc tham mưu góp ý đối với dự thảo Nghị định sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP.

Ngày 19/8/2024, UBND phường đã có Báo cáo số 164/BC-UBND về việc tổng hợp kết quả điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp lật trong lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính năm 2024

Thực hiện phát 275 bản tin pháp luật cho Bí thư chi bộ, tổ trưởng dân phố, trưởng ban công tác mặt trận.

Ngày 28/12/2023, UBND phường đã ban hành Kế hoạch số 142/KH-UBND về việc kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2024; ngày 09/11/2024 đã ban hành Báo cáo số 272/BC-UBND về kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Trường An.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường Trường An: Có 119 TTHC được thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết.

UBND phường bố trí 04 công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (TN&TKQ) phường gồm: 01 công chức Tư pháp – Hộ tịch, 01 công chức Văn phòng – Thống kê, 01 công chức Văn hóa – Xã hội, 01 công chức Địa chính – Xây dựng. Về trình độ chuyên môn: 03 trình độ Đại học, 01 trình độ thạc sĩ; trình độ chính trị: 02 trung cấp chính trị. Công chức làm việc tại Bộ phận TN&TKQ được trang bị 04 máy tính, 03 máy in, 02 máy scan. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giải quyết TTHC công chức chuyên môn tiếp nhận và giải quyết TTHC trên Hệ thống xác thực tập trung, riêng công chức Tư pháp - Hộ tịch có sử dụng thêm phần mềm Hộ tịch. Phòng làm việc 42m^2(bao gồm 04 công chức bộ phận Một cửa và 03 công chức chuyên môn) bố trí 02 máy điều hòa. Công chức chuyên môn làm việc tại

bộ phận TN&TKQ được hỗ trợ chế độ trang phục 6.000.000đ/4 người/năm, 1.400.000đ/4 người/tháng.

Đã tiếp nhận 3674 lượt hồ sơ trên hệ thống xác thực tập trung SSO; 3516 hồ sơ trực tuyến, đạt tỷ lệ trực tuyến 95,70%; số hóa 158 hồ sơ, đạt tỷ lệ số hoá 100%.

Thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trên hệ thống xác thực tập trung SSO đảm bảo đúng quy định. Quá trình giải quyết thủ tục hành chính được kiểm tra, theo dõi, không làm phát sinh chi phí thực hiện thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân ngoài quy định của pháp luật.

Kết quả tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả phường

Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 05/12/2024 đã tiếp nhận và giải quyết 3657/3674 lượt hồ sơ (có 08 hồ sơ trễ hạn), 17 hồ sơ đang giải quyết (có 07 hồ sơ quá hạn), trong đó:

Lĩnh vực Bảo trợ xã hội tiếp nhận và giải quyết 27 hồ sơ;

Lĩnh vực Chứng thực tiếp nhận và giải quyết 2688 lượt hồ sơ;

Lĩnh vực đất đai tiếp nhận và giải quyết 37/54 hồ sơ (có 08 hồ sơ trễ hạn), 17 hồ sơ đang giải quyết (trong đó có 07 hồ sơ quá hạn);

Lĩnh vực Hộ tịch tiếp nhận và giải quyết 869 hồ sơ;

Lĩnh vực Khiếu nại, tố cáo đã tiếp nhận và giải quyết 01 hồ sơ;

Lĩnh vực Thi đua, Khen thưởng đã tiếp nhận và giải quyết 23 hồ sơ.

Lĩnh vực Người có công tiếp nhận và giải quyết 12 hồ sơ.

Không có phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về quy định hành chính.

Thực hiện khảo sát lấy ý kiến về mức độ hài lòng trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. 100% người được lấy phiếu khảo sát mức độ hài lòng rất hài lòng với chất lượng phục vụ.

3. Xây dựng chính quyền

Ngay từ đầu năm, UBND phường đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành, xây dựng bộ máy chính quyền trong sạch, vững mạnh; chú trọng nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, người lao động. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành, thực thi các quy định pháp luật.

Về công tác bộ: Số lượng cán bộ, công chức hiện có 20 người, trong đó có 10 cán bộ chuyên trách và 10 công chức, 07 người hoạt động không chuyên trách. 100% cán bô, công chức đạt chuẩn; bố trí những người hoạt động không chuyên trách đúng quy định. Sử dụng không vượt quá số người làm việc được giao. 100% cán bộ, công chức hoàn thành nhiệm vụ tốt trở lên.

Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2024-2029 bầu ông Tôn Sỹ Bách - giữ chức Chủ tịch UBMTTQVN phường nhiệm kỳ 2024-2029 thay ông Hồ Tá Vĩnh nghỉ hưu.

Thành ủy điều động ông Nguyễn Hoài Phương - Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND phường Vỹ Dạ đến nhận công tác tại phường Trường An, chỉ định tham gia Ban chấp hành Đảng bộ, ban Thường vụ Đảng ủy và giữ chức Bí thư Đảng ủy phường Trường An, nhiệm kỳ 2020 – 2025 kể từ ngày 01/4/2024 thay bà Đỗ Thị Thanh Mai chuyển công tác.

Tiếp nhận bà Trần Thị Yến Anh đảm nhiệm công chức Tài chính – Kế toán kể từ ngày 20/9/2024 thay bà Trần Thị Hoàng Vũ được điều động đến công tác tại UBND phường Vĩnh Ninh.

Hội Người cao tuổi phường đã bầu bổ sung ủy viên Ban chấp hành hội, kiện toàn Chủ tịch Hội Người cao tuổi. UBND phường đã ban hành quyết định chuẩn y Chủ tịch Hội Người cao tuổi đối với ông Nguyễn Xuân Việt.

Công tác cải cách hành chính năm 2024 phường được đánh giá xếp loại "Xuất sắc" xếp thứ 22/141 xã, phường, thị trấn trên toàn Tỉnh và thứ 2/36 xã, phường trên toàn thành phố.

4. Cải cách tài chính công

Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Quyết định số 102/2006/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí hành chính đối với cơ quan nhà nước. UBND phường đã ban hành Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài sản công năm 2024 phù hợp với quy định và đáp ứng yêu cầu thực tế của địa phương. Tiết kiệm chi thường xuyên từ 10-15% trên cơ sở đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chính trị, tạo điều kiện hỗ trợ tăng thêm đối với cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách, cán bộ hợp đồng các ngày lễ 200.000 đồng/người/lễ. Tết Nguyên đán Giáp Thìn hỗ trợ cho cán bộ, công chức 3.000.000 đồng/người, cán bộ không chuyên trách, cán bộ hợp đồng 1.500.000 đồng/người từ nguồn tiết kiệm chi. Công khai, dân chủ trong quản lý thu, chi ngân sách theo đúng quy định của pháp luật.

Tổng thu ngân sách: 8.455.613.113đ/8.465.063.551đ, đạt 99,89 %.

Tổng chi ngân sách: 7.688.426.822đ/8.465.063.551đ, đạt 90,83%. Trong đó: Chi thường xuyên 6.476.129.822đ/5.864.500.000đ, đạt 110%; đã chi giải ngân đầu tư công 1.212.297.000đ/1.820.063.551đ, đạt 66,61%.

5. Nâng cao chất lượng phục vụ trong giải quyết thủ tục hành chính

Xác định cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, từ đó UBND phường đã triển khai đồng bộ, đổi mới phương thức lãnh, chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách hành chính theo hướng dân chủ, hiện đại.... Đồng thời, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, nhân viên cơ quan các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, thành phố về CCHC. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về CCHC

bằng nhiều hình thức. Ngay sau khi UBND Thành phố ban hành Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 03/01/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của Thành phố Huế với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi số. Theo đó, UBND phường Trường An đã ban hành Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 về việc Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của phường Trường An với trọng tâm là nâng cao chất lượng phục vụ trong giải quyết thủ tục hành chính và chuyển đổi số. Tại Kế hoạch này đã đề ra 40 nhiệm vụ, cụ thể từng cá nhân chịu trách nhiệm và thời hạn hoàn thành nhiệm vụ.

UBND phường hiện có 119 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đã được niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan và trên Trang thông tin điện tử phường nhằm tạo thuận tiện cho tổ chức, cá nhân tra cứu.

Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 05/12/2024 đã tiếp nhận và giải quyết 3657/3674 lượt hồ sơ (có 08 hồ sơ trễ hạn), 17 hồ sơ đang giải quyết (có 07 hồ sơ quá hạn). Thực hiện khảo sát mức độ hài lòng khi giải quyết TTHC trên Hue-S, kết quả 100% rất hài lòng trong giải quyết TTHC.

6. Hiện đại hóa nền hành chính gắn với phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

Đã được Sở Thông tin và Truyền thông hỗ trợ nâng cấp đường truyền cáp quang, do đó cơ bản đã đáp ứng yêu cầu kết nối, liên thông trong giải quyết TTHC và khai thác, sử dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh và các phần mềm chuyên ngành.

Trong năm 2024, đã tiếp nhận 3516/3674 lượt hồ sơ trực tuyến, đạt tỷ lệ 95,70%. Tiếp tục thực hiện liên thông 02 nhóm TTHC "Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí".

Đã ban hành 1871 văn bản đi, tiếp nhận và xử lý 3378 văn bản đến trên Trang thông tin điều hành tác nghiệp hướng đến làm việc không giấy tờ. Tiếp nhận và xử lý 83 thông tin phản ánh trên hệ thống thông tin dịch vụ đô thị thông minh.

Tổ công nghệ số cộng đồng đang thực hiện số hoá địa chỉ số hộ dân.

7. Một số nhiệm vụ nhằm duy trì và nâng cao Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công.

- Với chỉ số nội dung "Tham gia của người dân ở cấp cơ sở": UBND phường tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên hệ thống truyền thanh và Trang thông tin điện tử phường.

- Với chỉ số nội dung "Công khai, minh bạch": Thực hiện công khai các nội dung như lấy ý kiến cử tri về Đề án thành lập thành phố trực thuộc Trung ương và sắp xếp, thành lập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên cơ sở địa giới hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế; thủ tục hành chính; quy hoạch đô thị; mức thu lệ phí; công khai các dự án, công trình đầu tư và tiến độ thực hiện; niêm yết công khai danh sách hộ nghèo,cận nghèo sau khi rà soát.

- Với chỉ số nội dung "Trách nhiệm giải trình với người dân": UBND phường có 50 kỳ tiếp công dân định kỳ, trong đó có 3 lượt tiếp với 36 người được tiếp. Tổ chức 02 cuộc đối thoại giữa Chủ tịch UBND phường với nhân dân.

- Với chỉ số nội dung "Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công": Thường xuyên quán triệt nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức và phát huy tinh thần trách nhiệm trong hoạt động công vụ, thực hiện đầy đủ việc kê khai minh bạch tài sản theo đúng quy định.

- Với chỉ số nội dung "Thủ tục hành chính công": Tổ chức triển khai thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC gắn với chuyển đổi số dịch vụ công. Thực hiện niêm yết công khai các TTHC đã được UBND tỉnh công bố tại trụ sở cơ quan, trên Trang thông tin điện tử phường. Thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với với các trường hợp trễ hạn hồ sơ trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Với chỉ số nội dung "Cung ứng dịch vụ công": Tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.

Triển khai các giải pháp giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn khu dân cư; không để xảy ra các điểm nóng về an ninh trật tự và các loại tội phạm mới. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Với chỉ số nội dung "Quản trị môi trường": UBND phường đã có Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 27/7/2023 về việc tổ chức, triển khai Chương trình phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn phường Trường An đến năm 2025; Công văn số 113/UBND-MT ngày 22/5/2024 về về việc triển khai các hoạt động thuộc Tháng hành động vì môi trường, hưởng ứng ngày quốc tế đa dạng sinh học, ngày môi trường thế giới. Đồng thời, hàng tuần tổ chức phong trào "Ngày chủ nhật xanh", "Chủ nhật cộng đồng" nhằm cải thiện môi trường sinh hoạt tại khu dân cư.

- Với chỉ số nội dung "Quản trị điện tử": Cán bộ, công chức cơ quan đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ nhằm thúc đẩy phát triển chính quyền điện tử. Hướng dẫn, hỗ trợ cho cá nhân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến đến người dân biết và sử dụng trang thông tin điện tử phường trong việc khai thác tìm hiểu những chính sách, pháp luật và các thông tin tuyên truyền.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác cải cách hành chính. Đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực trong thực thi công vụ. Quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả và tiết kiệm. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý hành chính nhà nước.

Xác định trọng tâm CCHC năm 2024 là nâng cao chất lượng phục vụ và chuyển đổi số, UBND phường đã tập trung nguồn lực và triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả kế hoạch CCHC đã ban hành. Quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ công tác cải cách hành chính tại địa phương. Tích cực hướng dẫn, hỗ trợ người dân tạo tài khoản dịch vụ công trực tuyến trong giao dịch TTHC.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Vẫn còn có hồ sơ xử lý trễ hạn. Chưa triển khai thực hiện thanh toán trực tuyến.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC TRỌNG TÂM NĂM 2024

1. Về cải cách thể chế

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; công tác theo dõi thi hành pháp luật; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Về cải cách thủ tục hành chính

Thực hiện tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính; đánh giá, rà soát đề xuất cắt giảm TTHC.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại phường, giảm tỷ lệ hồ sơ giải quyết quá hạn. Nâng cao hơn nữa chất lượng giải quyết TTHC.

Công khai, minh bạch thủ tục hành chính và quy trình tiếp nhận thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường, Chủ tịch UBND phường tại trụ sở cơ quan, trên Trang thông tin điện tử phường nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân trong việc cập nhật, tra cứu thông tin, giám sát việc thực hiện các thủ tục hành chính.

Tăng cường công tác tự kiểm tra việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

3. Về cải cách tổ chức bộ máy

Xây dựng cơ quan hành chính nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân. Không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy. Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu.

Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động.

Tăng cường công tác tự kiểm tra định kỳ và đột xuất nhằm chấn chỉnh kỷ luật và kỷ cương; kịp thời tuyên dương, khen thưởng cán bộ, công chức, nhân viên và người lao động có tinh thần tận tụy phục vụ, đồng thời, xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức, nhân viên, người lao động sai phạm.

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định 113/2018/ND-CP ngày 31/8/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

4. Về cải cách tài chính công

Tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính Nhà nước; Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chỉnh phủ về Sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước.

Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công của cơ quan.

5. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số cho cán bộ, công chức, nhân viên và người lao động trong cơ quan. Nghiêm túc tham gia chương trình đào tạo, tập huấn công nghệ thông tin về chuyển đổi số.

Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng, đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại cho cán bộ, công chức nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành tập trung thống nhất.

Ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý, điều hành cơ quan, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại phường. Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo Kế hoạch.

Không ngừng nâng cao chất lượng của Trang Thông tin điện tử và Đài truyền thanh phường.

Triển khai áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 được áp dụng tại phường Trường An.

Trên đây là Báo cáo tình hình triển khai công tác cải cách hành chính năm 2024 với trọng tâm là nâng cao chất lượng phục vụ và chuyển đổi số và phương hướng nhiệm vụ năm 2025, Ủy ban nhân dân phường Trường An kính báo cáo./.

Nơi nhận:
- UBND Thành phố Huế;
- Phòng Nội vụ Thành phố Huế;
- Đảng ủy phường;
- CT và các PCT UBND phường;
- Công chức phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Thành

B.1 TÌNH HÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

(Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 05/12/2024)

Tên đơn vị	Tổng hồ sơ	Hồ sơ đang giải quyết			Hồ sơ đã giải quyết			Trễ hạn		Số hóa hồ sơ			
		Tổng cộng	Trong hạn	Trễ hạn	Tổng cộng	Đúng hạn	Trễ hạn	Tổng số (đã và đang giải quyết)	Tỷ lệ	Trực tuyến	Đã số hóa	Chưa số hóa	Tỷ lệ số hóa
UBND phường Trường An	3674	17	10	7	3657	3649	08	15	0,41	3516	158	0	100

B.2 VIỆC TRIỂN KHAI XIN LỖI NGƯỜI DÂN KHI CÓ HỒ SƠ TRỄ HẠN

STT	Thủ tục hành chính	Người nộp hồ sơ	Số ngày trễ hạn	Nguyên nhân trễ hạn	Văn bản xin lỗi/ gia hạn
01	Đất đai	Trần Quang-Đoàn Thị Nhường	02	Phường và Chi nhánh VPĐKĐĐ chậm xử lý	Phiếu xin lỗi
02	Đất đai	Phan Thị Hồng Hoa	12	Chi nhánh VPĐKĐĐ chậm xử lý	Phiếu xin lỗi
03	Đất đai	Ngô Thị Cà	51	Phường và Chi nhánh VPĐKĐĐ chậm xử lý	Phiếu xin lỗi
04	Đất đai	Trần Thị Kim Liên	137	Phường và Chi nhánh VPĐKĐĐ chậm xử lý	Phiếu xin lỗi
05	Đất đai	Lê Đức Văn-Nguyễn Thị Kim Liên	8	Chi nhánh VPĐKĐĐ chậm xử lý	Phiếu xin lỗi
06	Đất đai	Hoàng Thị Lý – Nguyễn Xuân Tân	82	Chi nhánh VPĐKĐĐ chậm xử lý	Phiếu xin lỗi
07	Đất đai	Nguyễn Thị Nga	60	Chi nhánh VPĐKĐĐ chậm xử lý	Phiếu xin lỗi
08	Đất đai	Hoàng Thị Lý – Nguyễn Xuân Tân	4	Chi nhánh VPĐKĐĐ chậm xử lý	Phiếu xin lỗi
09	Đất đai	Nguyễn Thị Tuyết Thế	88	Chi nhánh VPĐKĐĐ chậm xử lý	Phiếu xin lỗi

10	Đất đai	Dương Trọng Hùng	120	Chi nhánh VPĐKĐĐ chậm xử lý	Phiếu xin lỗi
11	Đất đai	Trần Thị Kim Chung	91	Chi nhánh VPĐKĐĐ chậm xử lý	Phiếu xin lỗi
12	Đất đai	Nguyễn Văn Dũng	126	Chi nhánh VPĐKĐĐ chậm xử lý	Phiếu xin lỗi
13	Đất đai	Đặng Ngọc Vũ	175	Phường và Chi nhánh VPĐKĐĐ chậm xử lý	Phiếu xin lỗi
14	Đất đai	Trương Thị Mạnh	225	Phường và Chi nhánh VPĐKĐĐ chậm xử lý	Phiếu xin lỗi
15	Đất đai	Lê Thị Thảo	217	Phường và Chi nhánh VPĐKĐĐ chậm xử lý	Phiếu xin lỗi

B.3 VIỆC TRIỂN KHAI PHIẾU KHẢO SÁT ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HÀI LÒNG

STT	Lĩnh vực	Số hồ sơ tiếp nhận	Số phiếu khảo sát thực hiện	Kết quả khảo sát	Tỷ lệ hài long
1.	Bảo trợ Xã hội	27	27	27	100%
2.	Lĩnh vực đất đai	54	37	37	100%
3.	Lĩnh vực Hộ tịch	869	869	869	100%
4.	Khiếu nại, tố cáo	01	01	01	100%
5.	Người có công	12	12	12	100%
6.	Chứng thực	2688	1680	1680	100%
7.	Thi đua, khen thưởng	23	23	23	100%

B.4 TÌNH HÌNH THỰC HIỆN YKCĐ DO UBND THÀNH PHỐ GIAO

Đơn vị	Chưa thực hiện		Đang thực hiện		Đã hoàn thành			Tất cả
	Chưa đến hạn	Đã quá hạn	Chưa đến hạn	Đã quá hạn	Chờ xác nhận	Đúng hạn	Quá hạn	
UBND phường Trường An	-	-	-	-		12	-	